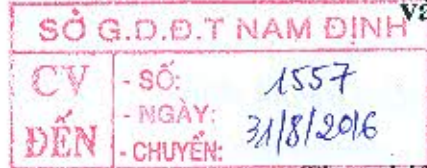


Số: 70 /KH-UBND

Nam Định, ngày 29 tháng 8 năm 2016

## KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án tăng cường năng lực về quản lý, tiếp cận nguồn gen  
và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc  
sử dụng nguồn gen giai đoạn 2016 - 2025**



Thực hiện Quyết định số 1141/QĐ-TTg ngày 27/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường năng lực về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen giai đoạn 2016 – 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

### I. QUAN ĐIỂM, MỤC ĐÍCH VÀ MỤC TIÊU

#### 1. Quan điểm

- Đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn và khai thác, sử dụng bền vững và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen.
- Giá trị của tri thức truyền thống về nguồn gen cần được xác định đầy đủ, đảm bảo việc tiếp cận và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích thu được từ việc tiếp cận tri thức truyền thống về nguồn gen.
- Quản lý tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen phải đảm bảo tạo điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động phát triển và sử dụng bền vững nguồn gen.
- Tăng cường vai trò của các cấp quản lý, cộng đồng trong quản lý tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

#### 2. Mục đích

Tăng cường năng lực về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen cho các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện, cấp xã và cộng đồng có nguồn gen trên địa bàn tỉnh.

#### 3. Mục tiêu

Đến năm 2025, hệ thống tổ chức, các công cụ quản lý và kỹ thuật tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen được hoàn thiện và vận hành hiệu quả, đạt được các kết quả cụ thể như sau:

- UBND tỉnh có đủ năng lực thực hiện cấp phép, giám sát và kiểm soát các hoạt động tiếp cận nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Ít nhất 90% cán bộ quản lý có liên quan đến đa dạng sinh học, nguồn gen tại Sở Tài nguyên & Môi trường, Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Y tế, Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Công thương và 70% cán bộ quản lý có liên quan đến đa dạng sinh học, nguồn gen cấp huyện, cấp xã được đào tạo các kiến thức cơ bản và các quy định quản lý, tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Tham gia vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn gen và tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Tuyên truyền, phổ biến thông tin về tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

*1. Tăng cường năng lực cho cơ quan quản lý nhà nước các cấp về tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen*

- Tăng cường năng lực cho đơn vị đầu mối là Sở Tài nguyên & Môi trường:

+ Tăng cường nhân lực có chuyên ngành và chuyên trách về đa dạng sinh học.

+ Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành có liên quan về chia sẻ các thông tin, thực hiện các chế độ báo cáo về cơ quan đầu mối.

+ Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và cộng đồng bản địa.

- Tăng cường các trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen.

- Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực cho các cán bộ quản lý từ cấp tỉnh đến cấp xã.

*2. Xây dựng cơ sở dữ liệu và cơ chế chia sẻ thông tin về tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen*

- Bước đầu điều tra, thu thập và lập danh mục nguồn gen và tri thức truyền thống về nguồn gen trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen của tỉnh và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin về tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen của tỉnh dựa trên cơ chế do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.

*3. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về tiếp cận, chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen*

- Thực hiện các chương trình hợp tác, trao đổi nghiên cứu khoa học, thúc đẩy ứng dụng công nghệ sinh học hiện đại trong nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, dẫn xuất từ nguồn gen.

- Triển khai các chương trình thăm dò sinh học nhằm phát hiện các nguồn gen tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

*4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa, giá trị của nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen, vai trò tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích trong xóa đói, giảm nghèo và phát triển bền vững*

- Biên soạn các tài liệu, hướng dẫn, phổ biến, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, giá trị, quyền và vai trò của cộng đồng sở hữu nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Tổ chức thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp và các đối tượng có liên quan về ý nghĩa, giá trị của nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen; vai trò của tiếp cận, chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen trong phát triển kinh tế, xã hội.

*5. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiếp cận, chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen*

Tăng cường hợp tác quốc tế trong đó ưu tiên việc tiếp cận, chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Hướng dẫn việc quản lý, kiểm soát và giám sát hoạt động tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và cộng đồng bản địa; cơ chế chia sẻ công bằng, lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý của các Sở, ngành, UBND huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa, giá trị của nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen, vai trò tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích trong xóa đói, giảm nghèo và phát triển bền vững.

- Tổ chức triển khai thực hiện mô hình thí điểm về tiếp cận và chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen.

- Định kỳ tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh.

#### **2. Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đề tài có liên quan thuộc lĩnh vực được giao quản lý nhằm bảo tồn, phát triển bền vững nguồn gen của tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan cung cấp danh mục nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen giống cây trồng, vật nuôi được lưu giữ, bảo tồn để cập nhật vào hệ thống thông tin dữ liệu của tỉnh.

### **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **4. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện các chương trình nhiệm vụ, dự án có liên quan trong lĩnh vực quản lý nhằm bảo tồn, phát triển bền vững nguồn tài nguyên và các sản phẩm từ nguồn gen dược liệu.

### **5. Sở Công thương**

Chủ trì, tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án có liên quan trong lĩnh vực quản lý nhằm bảo tồn, phát triển bền vững nguồn gen phục vụ phát triển công nghiệp và vi sinh vật trong bảo quản, chế biến thực phẩm.

### **6. Sở Khoa học & Công nghệ**

Chủ trì, tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với mục tiêu và nội dung ưu tiên của Đề án.

### **7. Sở Thông tin & Truyền thông**

Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường và các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về quản lý, tiếp cận nguồn gen, chia sẻ công bằng hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Phối hợp với Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen trên địa bàn huyện, thành phố.

### **9. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp**

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia giám sát hoạt động bảo tồn, sử dụng bền vững, chia sẻ hài hòa lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen và tri thức truyền thống về nguồn gen.

### **10. Các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học**

Chủ động nghiên cứu, nâng cao hiểu biết về tiếp cận, chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen và các quy định của nhà nước nhằm bảo vệ lợi ích của quốc gia, tổ chức, cá nhân.

## 11. Các doanh nghiệp

Chủ động tích cực tham gia và thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm xã hội trong chia sẻ lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường năng lực về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng, hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen giai đoạn 2016 - 2025. Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện. Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh./. *tr*

### *Nơi nhận:*

- TT HĐND, UBND tỉnh; (để b/c)
- Các Sở, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh; (email)
- Lưu: VP1, VP3. *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Hoan*  
Nguyễn Phùng Hoan



## DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN

**Đề án Tăng cường năng lực về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen giai đoạn 2016 - 2025 trên địa bàn tỉnh Nam Định**

(Kèm theo Kế hoạch số: 70/KH-UBND ngày 29/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

| TT | Tên kế hoạch, chương trình, đề án, nhiệm vụ  | Sản phẩm kết quả  | Cơ quan chủ trì, thực hiện | Cơ quan phối hợp thực hiện   | Thời gian | Ghi chú |
|----|--|---|----------------------------|--|-----------|---------|
| 1  | Truyền thông nâng cao kiến thức về quản lý, tiếp cận nguồn gen, chia sẻ công bằng hợp lý lợi ích phát sinh từ việc sử dụng nguồn gen, tri thức truyền thống về nguồn gen | - Biên soạn tài liệu tăng cường năng lực cho các đối tượng về tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích: (i) Cán bộ quản lý cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã; (ii) Cộng đồng dân cư bản địa; (iii) Doanh nghiệp<br>- Tổ chức các khóa tập huấn cho các đối tượng trên.<br>- Tham quan các mô hình tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích trong và ngoài tỉnh. | Sở Tài nguyên & Môi trường | Sở Thông tin & Truyền thông, các Sở/ban ngành, UBND cấp huyện        | 2017-2020 |         |
| 2  | Xây dựng mô hình tiếp cận và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen của cây trồng, vật nuôi   | Mô hình tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen cây trồng, vật nuôi được xây dựng và thực hiện có hiệu quả  | Sở Nông nghiệp & PTNT      | Sở Nông nghiệp & PTNT, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện/TP       | 2017-2025 |         |
| 3  | Điều tra, đánh giá và lập danh mục tri thức truyền thống về nguồn gen  | Danh mục các tri thức truyền thống về nguồn gen được thiết lập và cập nhật  | Sở Khoa học & Công nghệ    | Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Tài nguyên & Môi trường, UBND các huyện/TP | 2017-2020 |         |

| TT | Tên kế hoạch, chương trình, đề án, nhiệm vụ                               | Sản phẩm kết quả  | Cơ quan chủ trì, thực hiện | Cơ quan phối hợp thực hiện  | Thời gian | Ghi chú |
|----|---|---|----------------------------|---|-----------|---------|
| 4  | Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu nguồn gen, tri thức nguồn gen của tỉnh | Cơ sở dữ liệu về nguồn gen được vận hành và kết nối với cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên & Môi trường  | Sở Tài nguyên & Môi trường | Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Khoa học & Công nghệ                    | 2017-2025 |         |
| 5  | Xây dựng và thực hiện nghiên cứu và phát triển các sản phẩm y dược        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu đánh giá về tiềm năng ứng dụng nguồn gen dược liệu tại tỉnh.</li> <li>- Các bài báo liên quan đến giá trị nguồn gen đăng trên các tạp trí khoa học.</li> <li>- Các hợp đồng tiếp cận nguồn gen và thiết lập chia sẻ lợi ích với các đối tượng liên quan theo cơ chế phù hợp.</li> </ul> | Sở Y tế                    | Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND các huyện/TP | 2017-2025 |         |